

Số: 186 /SYT-NVD

Kiên Giang, ngày 09 tháng 02 năm 2018

V/v xây dựng danh mục thuốc sử dụng tại Trạm Y tế xã, phường, thị trấn.

Kính gửi: Trung tâm Y tế huyện, thị, thành phố

Căn cứ Thông tư số 40/2014/TT-BYT ngày 17/11/2014 của Bộ Y tế về việc Ban hành và hướng dẫn thực hiện danh mục thuốc tân dược thuộc phạm vi thanh toán của quỹ bảo hiểm y tế.

Căn cứ Quyết định số 4667/QĐ-BYT ngày 07 tháng 11 năm 2014 của Bộ Y tế về việc ban hành Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã giai đoạn đến 2020.

Để đảm bảo có đủ thuốc chữa bệnh, thuốc chống sóc, thuốc cấp cứu thông thường theo phân vùng, điều kiện cụ thể của từng Trạm Y tế xã, phường, thị trấn nhằm phục vụ tốt công tác khám bệnh, chữa bệnh. Sở Y tế đề nghị Giám đốc Trung tâm Y tế chỉ đạo các Trạm Y tế trên địa bàn phụ trách, xây dựng danh mục thuốc sử dụng tại các Trạm Y tế, cụ thể như sau:

1. Chỉ đạo Trạm Y tế xây dựng danh mục thuốc cho kế hoạch khám bệnh, chữa bệnh trong năm 2018 (*Biểu mẫu đính kèm*), trên cơ sở:

- Danh mục trúng thầu năm 2017-2018 của Sở Y tế.
- Danh mục xây dựng phải đảm bảo được quy định tại cột 8 Danh mục thuốc tân dược thuộc phạm vi thanh toán của quỹ bảo hiểm y tế ban hành kèm theo Thông tư số 40/2014/TT-BYT ngày 17/11/2014 của Bộ Y tế.
- Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh tuyến xã theo phân vùng tại tỉnh Kiên Giang đã được Sở Y tế phê duyệt tại Quyết định số 928/QĐ-SYT ngày 19/7/2016. (Lưu ý: Danh sách phân vùng các xã, phường, thị trấn theo quy định tại Quyết định số 772/QĐ-SYT ngày 14/10/2015 của Sở Y tế).

Danh mục được lập thành 03 bảng

****Lưu ý:** Danh mục thuốc sử dụng tại Trạm Y tế phải đảm bảo không được thiếu thuốc điều trị cho người dân tại địa phương, đồng thời đáp ứng được Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2020.

2. Trên cơ sở Danh mục các thuốc gửi từ Trạm Y tế, Trung tâm Y tế tiến hành phúc tra, đánh giá nhu cầu thực tế tại địa phương trình Sở Y tế phê duyệt làm căn cứ thanh quyết toán BHYT và là cơ sở để xét xã đạt Tiêu chí quốc gia về y tế.

3. Gửi báo cáo về Sở Y tế trước ngày 01/3/2018, bao gồm:

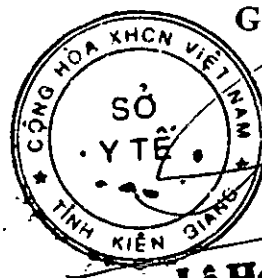
- Văn bản được gửi về Phòng Nghiệp vụ Dược – Sở Y tế.

- Tập tin điện tử được gửi qua địa chỉ ldluc.syt@kiengiang.gov.vn và lucklyd.1101@gmail.com.

Sở Y tế Kiên Giang đề nghị các đơn vị khẩn trương triển khai thực hiện. Mọi khó khăn, vướng mắc đề nghị liên hệ Phòng Nghiệp vụ Dược Sở Y tế – ĐT: 02973862157 để được giải đáp. /.

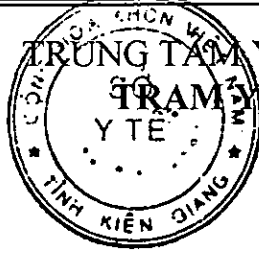
Nơi nhận:

- Như trên;
- BGD Sở (Đề bc);
- NVY (Để phối hợp);
- Lưu VT, NVD.



GIÁM ĐỐC

Lê Hoàng Anh



TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN.....
TRẠM Y TẾ XÃ

....., ngày ... tháng ... năm 201...

**DANH MỤC THUỐC TÂN DƯỢC
THUỘC PHẠM VI THANH TOÁN CỦA QUỸ BẢO HIỂM Y TẾ
NĂM 2018**

TRẠM Y TẾ	TRUNG TÂM Y TẾ	DUYỆT SỞ Y TẾ

STT	TT Thuốc trong TT40	TT Hoạt chất trong TT40	Tên thuốc hay hoạt chất	Hàm lượng/ nồng độ	Đường dùng, dạng dùng	Đơn vị tính	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
			1. THUỐC GÂY TÊ, MÊ				
			2. THUỐC GIẢM ĐAU, HẠ SỐT; CHỐNG VIÊM KHÔNG STEROID; THUỐC ĐIỀU TRỊ GÚT VÀ CÁC BỆNH XƯƠNG KHỚP				
			2.1. Thuốc giảm đau, hạ sốt; chống viêm không steroid				
			2.2. Thuốc điều trị gút				
			2.3. Thuốc chống thoái hóa khớp				
			2.4. Thuốc khác				
			3. THUỐC CHỐNG DỊ ỨNG VÀ DÙNG TRONG CÁC TRƯỜNG HỢP QUÁ MẮN				
			4. THUỐC GIẢI ĐỘC VÀ CÁC THUỐC DÙNG TRONG TRƯỜNG HỢP NGỘ ĐỘC				
			5. THUỐC CHỐNG CO GIẬT, CHỐNG ĐỘNG KINH				
			6. THUỐC ĐIỀU TRỊ KÝ SINH TRÙNG, CHỐNG NHIỄM				

			KHUẢN			
			6.1. Thuốc trị giun, sán			
			6.2. Chống nhiễm khuẩn			
			6.2.1. Thuốc nhóm beta-lactam			
			6.2.2. Thuốc nhóm aminoglycosid			
			6.2.3. Thuốc nhóm phenicol			
			6.2.4. Thuốc nhóm nitroimidazol			
			6.2.5. Thuốc nhóm lincosamid			
			6.2.6. Thuốc nhóm macrolid			
			6.2.7. Thuốc nhóm quinolon			
			6.2.8. Thuốc nhóm sulfamid			
			6.2.9. Thuốc nhóm tetracyclin			
			6.2.10. Thuốc khác			
			6.3. Thuốc chống virút			
			6.4. Thuốc chống nấm			
			6.5. Thuốc điều trị bệnh do amip			
			6.6. Thuốc điều trị bệnh lao			
			6.7. Thuốc điều trị sốt rét			
			7. THUỐC ĐIỀU TRỊ ĐAU NỬA ĐẦU			
			8. THUỐC ĐIỀU TRỊ UNG THƯ VÀ ĐIỀU HÒA MIỄN DỊCH			
			8.1. Thuốc điều trị ung thư			
			8.2. Thuốc điều hòa miễn dịch			
			9. THUỐC ĐIỀU TRỊ BỆNH ĐƯỜNG TIẾT NIỆU			

			10. THUỐC CHỐNG PARKINSON				
			11. THUỐC TÁC DỤNG ĐỐI VỚI MÁU				
			11.1. Thuốc chống thiếu máu				
			11.2. Thuốc tác dụng lên quá trình đông máu				
			11.3. Máu và chế phẩm máu				
			11.4. Dung dịch cao phân tử				
			11.5. Thuốc khác				
			12. THUỐC TIM MẠCH				
			12.1. Thuốc chống đau thắt ngực				
			12.2. Thuốc chống loạn nhịp				
			12.3. Thuốc điều trị tăng huyết áp				
			12.4. Thuốc điều trị hạ huyết áp				
			12.5. Thuốc điều trị suy tim				
			12.6. Thuốc chống huyết khối				
			12.7. Thuốc hạ lipid máu				
			12.8. Thuốc khác				
			13. THUỐC ĐIỀU TRỊ BỆNH DA LIỄU				
			14. THUỐC DỪNG CHẶN ĐOÁN				
			14.1. Chuyên khoa mắt				
			14.2. Thuốc cản quang				
			14.3. Thuốc khác				
			15. THUỐC TÂY TRÙNG VÀ SÁT KHUẨN				

		16. THUỐC LỢI TIÊU				
		17. THUỐC ĐƯỜNG TIÊU HÓA				
		17.1. Thuốc kháng acid và các thuốc chống loét khác tác dụng trên đường tiêu hóa				
		17.2. Thuốc chống nôn				
		17.3. Thuốc chống co thắt				
		17.4. Thuốc tẩy, nhuận tràng				
		17.5. Thuốc điều trị tiêu chảy				
		17.6. Thuốc điều trị trĩ				
		17.7. Thuốc khác				
		18. HOCMON VÀ CÁC THUỐC TÁC ĐỘNG VÀO HỆ THỐNG NỘI TIẾT				
		18.1. Hocmon thượng thận và những chất tổng hợp thay thế				
		18.2. Các chế phẩm androgen, estrogen và progesteron				
		18.3. Insulin và nhóm thuốc hạ đường huyết				
		18.4. Hocmon tuyến giáp, cận giáp và thuốc kháng giáp trạng tổng hợp				
		18.5. Thuốc điều trị bệnh đái tháo nhạt				
		19. HUYẾT THANH VÀ GLOBULIN MIỄN DỊCH				
		20. THUỐC GIÃN CƠ VÀ ỨC				

			CHẾ CHOLINESTERASE			
			21. THUỐC ĐIỀU TRỊ BỆNH MẮT, TAI MŨI HỌNG			
			21.1. Thuốc điều trị bệnh mắt			
			21.2. Thuốc tai- mũi- họng			
			22. THUỐC CÓ TÁC DỤNG THỨC ĐẸ, CẢM MÁU SAU ĐẸ VÀ CHỐNG ĐẸ NON			
			22.1. Thuốc thức ẻ, cảm máu sau ẻ			
			22.2. Thuốc chống ẻ non			
			23. DUNG DỊCH THÂM PHÂN PHỨC MẠC			
			24. THUỐC CHỐNG RỐI LOẠN TÂM THẦN			
			24.1. Thuốc an thần			
			24.2. Thuốc gây ngủ			
			24.3. Thuốc chống rối loạn tâm thần			
			24.4. Thuốc chống trầm cảm			
			25. THUỐC TÁC DỤNG TRÊN ĐƯỜNG HÔ HẤP			
			25.1. Thuốc chữa hen và bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính			
			25.2. Thuốc chữa ho			
			25.3. Thuốc khác			
			26. DUNG DỊCH ĐIỀU CHỈNH NƯỚC, ĐIỆN GIẢI, CÂN BẰNG ACID-BASE VÀ CÁC			

		DUNG DỊCH TIÊM TRUYỀN KHÁC				
		26.1. Thuốc uống				
		26.2. Thuốc tiêm truyền				
		26.3. Thuốc khác				
		27. KHOÁNG CHẤT VÀ VITAMIN				